



CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT XÂY DỰNG PHÚ NHUẬN
PHU NHUAN TECHNICAL CONSTRUCTION JOINT-STOCK COMPANY
(PNTECHCONS - JSC)

Địa chỉ: Lầu 2.Lô C, Cao ốc PNTechcons 48 Hoa Sứ, P. 07, Q. Phú Nhuận, Tp. HCM.
GCN ĐKKD số 0300428854 ngày 19/9/2005 do Sở KH-ĐT cấp, ĐK thay đổi lần thứ 05 ngày 23/09/10

Số: 01/NQ-ĐHĐCD

TP. HCM, ngày 09 tháng 04 năm 2011

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2011
CÔNG TY CP KỸ THUẬT XÂY DỰNG PHÚ NHUẬN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH 11 ngày 29/11/2005;
Căn cứ Điều lệ Công ty CP Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận được Đại hội đồng Cổ đông thông qua ngày 26/07/2005 và được sửa đổi lần ngày 03/04/2010;
Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 ngày 09/04/2011.

QUYẾT NGHỊ

Ngày 09/04/2011, tại Khách sạn Tân Sơn Nhất, số 198-200, đường Hoàng Văn Thụ, phường 09, quận Phú Nhuận, Tp. HCM, Đại hội đồng Cổ đông Công ty CP Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận được tổ chức với sự tham gia của 62 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu 4.985.040 cổ phần chiếm 89,94 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các báo cáo và các tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung như sau:

Điều 01: Thông qua báo cáo công tác HĐQT 2010 & Định hướng 2011.

Phân biểu quyết:

- Đồng ý: 4.985.040 Cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không đồng ý: 0 Cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết

Điều 02: Thông qua báo cáo tổng kết năm 2010, phương hướng kế hoạch SXKD năm 2011.

Phân biểu quyết:

- Đồng ý: 4.985.040 Cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không đồng ý: 0 Cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết

Điều 03: Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2010.

Phân biểu quyết:

- Đồng ý: 4.985.040 Cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không đồng ý: 0 Cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.



- Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết

Điều 04: Thông qua phân chia lợi nhuận năm 2010

Với nội dung sau:

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2010:

1. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	: 36.586.636.394 đồng
2. Thuế thu nhập doanh nghiệp 25%	: 9.158.962.285 đồng
3. Lợi nhuận sau thuế TNDN	: 27.439.977.296 đồng

Phân chia lợi nhuận sau thuế năm 2010:

1. Quỹ đầu tư phát triển 10%	: 2.743.997.729 đồng
2. Quỹ khen thưởng phúc lợi 10%	: 2.743.997.729 đồng
3. Quỹ dự phòng tài chính 5%	: 1.371.998.864 đồng
4. Chi phí thù lao HĐQT +BKS	: 548.799.545 đồng
5. Chi phí hoạt động khác	: 411.599.659 đồng

Phương thức thực hiện chia cổ tức:

1. Chi trả cổ tức 25% (tăng 5% so với kế hoạch Đại hội đồng cổ đông năm 2010 thông qua ngày 03/04/2010), trong đó:
 - Tiền mặt 20%
Đợt 1: trả 10% cổ tức vào ngày 20/07/2010 là: 5.542.060.000 đồng
Đợt 2: trả 10% cổ tức vào ngày 26/01/2011 là: 5.542.060.000 đồng
 - Bằng cổ phiếu 5%: lập phương án trình cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước việc chi trả thêm cổ tức bằng cổ phiếu là 5% để tăng vốn điều lệ sau khi có Nghị quyết đại hội đồng cổ đông năm 2011, vốn điều lệ mới là: **58.196.720.000** đồng (*năm mươi tám tỷ một trăm chín mươi sáu triệu bảy trăm hai mươi ngàn đồng*).
 2. Lợi nhuận còn lại: 5.764.433.770 đồng
- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền HĐQT Công ty thực hiện việc phân chia lợi nhuận năm 2010 theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Phân biểu quyết:

- Đồng ý: 4.985.040 Cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không đồng ý: 0 Cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết

Điều 05: Thông qua kế hoạch phân chia lợi nhuận năm 2011

Với nội dung sau:

Kế hoạch lợi nhuận trước thuế : 34.400 triệu đồng

Thuế TNDN 25% : 8.600 triệu đồng

Kế hoạch lợi nhuận sau thuế : 25.800 triệu đồng

Kế hoạch phân chia lợi nhuận sau thuế năm 2011 như sau:

1. Quỹ đầu tư phát triển 10%	: 2.580 triệu đồng
2. Quỹ khen thưởng phúc lợi 10%	: 2.580 triệu đồng
3. Quỹ dự phòng tài chính 5%	: 1.290 triệu đồng
4. Chi phí thù lao HĐQT +Ban KS:	516 triệu đồng
5. Chi phí hoạt động của HĐQT	: 387 triệu đồng
6. Cổ tức 20% bằng tiền mặt	: 11.639,344 triệu đồng

- Chia tạm ứng cổ tức với tỷ lệ 10% cho cổ đông bằng tiền mặt, nếu lợi nhuận sau thuế 06 tháng đầu năm 2011 đạt trên 06 tỷ đồng. Thực hiện trong quý III/2011.

- Chia cổ tức 10% còn lại bằng tiền mặt vào tháng 12/2011 khi lợi nhuận sau thuế đạt trên mức kế hoạch đề ra.
- Đại hội đồng cổ đông chấp thuận và ủy quyền cho HĐQT Công ty thực hiện việc chọn lựa thời điểm cụ thể và thực hiện chia tạm ứng cổ tức với tỷ lệ nêu trên.

Phân biểu quyết:

- Đồng ý: 4.985.040 Cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không đồng ý: 0 Cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết

Điều 06: Thông qua quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2010 và kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2011

Thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2010

1. Lợi nhuận sau thuế: 27.439.977.296 đồng.
2. Chi phí thù lao kế hoạch năm 2010 được chấp thuận 2% lợi nhuận sau thuế là 548.799.545 đồng. Thực chi trong năm: 525.788.220 đồng chiếm 95,80%.
3. Chi phí hoạt động khác trong năm 2010: được duyệt 1,5% kế hoạch lợi nhuận sau thuế là: 411.599.659 đồng, đã chi là: 290.000.000 đồng gồm:
 - Chi thưởng cho các thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát: 150.000.000 đồng (do lợi nhuận vượt hơn so với kế hoạch là 10,63%)
 - Chi phí khác trong năm: 140.000.000 đồng

Dự toán thù lao và chi phí hoạt động của thành viên HĐQT, BKS năm 2011

1. Kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2011: 25.800.000.000 đồng
2. Tỷ lệ mức thù lao 2% lợi nhuận sau thuế
3. Chi phí hoạt động khác cho các thành viên HĐQT – BKS trong năm 2011 không quá 1,5% lợi nhuận sau thuế
 - Đại hội đồng cổ đông ủy quyền HĐQT Công ty thực hiện việc chi trả thù lao cho HĐQT & BKS năm 2010 và dự toán thù lao năm 2011 theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Phân biểu quyết:

- Đồng ý: 4.985.040 Cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không đồng ý: 0 Cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết

Điều 07: Thông qua phương án tăng vốn điều lệ năm 2011 qua việc chia cổ tức bằng cổ phiếu 05% trên vốn điều lệ 55.425.900.000 đồng

Chi trả cổ tức là: 2.771.030.000 đồng, trong đó chi trả bằng cổ phiếu để tăng vốn điều lệ là 2.770.820.000 đồng, phần còn lại trả bằng tiền mặt là từ phần lễ thập phân, không chia được bằng cổ phiếu, cụ thể như sau:

- Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá : 10.000 đ/CP
- Đối tượng phát hành : cổ đông hiện hữu
- Hình thức phát hành : Chia cổ tức từ lợi nhuận sau thuế theo BCTC kiểm toán 2010

000
ĐNC
Ổ P
IẬT)
J NI
IV-T

- Tỷ lệ thực hiện: 100:05, mỗi cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được 01 quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu. Cứ 01 quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu được nhận thêm là 05 cổ phiếu mới. Số cổ phiếu phát hành thêm trả cổ tức bằng cổ phiếu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ được xử lý bằng cách trả cổ tức bằng tiền mặt cho cổ đông.

Quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu không được phép chuyển nhượng.

- Tổng số lượng CP phát hành thêm : **277.082** cổ phiếu (hai trăm bảy mươi bảy ngàn không trăm tám mươi hai cổ phiếu).
 - Tổng giá trị phát hành thêm (theo mệnh giá): **2.770.820.000** đồng (hai tỷ bảy trăm bảy mươi bảy triệu tám trăm hai mươi ngàn đồng).
 - Phần trả cổ tức cho cổ đông bằng tiền mặt được tính từ phần lẻ, không chia được bằng cổ phiếu, tổng cộng các phần lẻ là: **210.000** đồng (hai trăm mười ngàn đồng).
 - Tổng số lượng CP sau khi phát hành thêm: **5.819.672** cổ phiếu (năm triệu tám trăm mười chín ngàn sáu trăm bảy mươi hai cổ phiếu).
 - Tổng giá trị sau khi phát hành thêm (theo mệnh giá): **58.196.720.000** đồng (năm mươi tám tỷ một trăm chín mươi sáu triệu bảy trăm hai mươi ngàn đồng).
 - Ngày chốt danh sách dự kiến : quý II – III năm 2011, ủy quyền HĐQT chọn ngày chốt danh sách cổ đông chính thức.
 - Ngày thực hiện quyền : quý II – III năm 2011, Ủy quyền HĐQT quyết định ngày phát hành chính thức, trong phạm vi 30 ngày kể từ ngày được UBCK Nhà nước chấp thuận cho phép phát hành.
 - Địa điểm thực hiện:
 - + Đối với chứng khoán lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại các thành viên lưu ký (TVLK) nơi mở tài khoản lưu ký.
 - + Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu chứng khoán làm thủ tục nhận cổ tức bằng cổ phiếu tại:
- Công ty CP chứng khoán FPT – CN Hồ Chí Minh (phòng Quản lý Cổ đông)**
 Địa chỉ: 29-31 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Q.1, Tp.HCM
 (vào các ngày làm việc trong tuần) từ ngày có chấp thuận lưu ký chính thức của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD). Cổ đông lưu ý xuất trình Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần và CMND.
- Thông qua việc lưu ký bổ sung cổ phiếu tại VSD: sau khi hoàn thành việc phát hành tăng vốn điều lệ, HĐQT công ty tiến hành hoàn thiện hồ sơ và thủ tục pháp lý theo luật định để lưu ký bổ sung toàn bộ số cổ phiếu mới phát hành thêm tại VSD.
 - Thông qua việc niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu trên tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (nếu lúc này cổ phiếu của PNT đã niêm yết chính thức trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội). HĐQT công ty tiến hành hoàn thiện hồ sơ và thủ tục pháp lý theo luật định để niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu mới phát hành thêm tại HNX.
 - Ủy quyền HĐQT thực hiện việc thay đổi giấy CN ĐKKD với Sở Kế hoạch & Đầu tư Tp. HCM và sửa đổi Bản Điều lệ theo vốn điều lệ mới khi có báo cáo kết quả phát hành (trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày có báo cáo kết quả phát hành).

Phản biểu quyết:

- Đồng ý: 4.985.040 Cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không đồng ý: 0 Cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết

Điều 08: Thông qua việc hủy đăng ký giao dịch tập trung sàn giao dịch chứng khoán UPCOM và đăng ký niêm yết chính thức trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) trong năm 2011.

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền HĐQT Công ty thực hiện việc hủy đăng ký giao dịch tập trung sàn Giao dịch Chứng khoán UPCOM và đăng ký niêm yết chính thức trên sàn Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) trong năm 2011 theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Phân biểu quyết:

- Đồng ý: 4.985.040 Cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không đồng ý: 0 Cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết

Điều 09: Thông qua việc chọn đơn vị kiểm toán năm 2010

- Đơn vị kiểm toán năm 2011 là: Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCS).

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền HĐQT Công ty thực hiện việc ký hợp đồng với công ty kiểm toán nêu trên.

Phân biểu quyết:

- Đồng ý: 4.985.040 Cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không đồng ý: 0 Cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0 % số cổ phần có quyền biểu quyết

Nghị quyết này được Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Kỹ thuật Xây dựng Phú Nhuận thông qua toàn điều ngay tại cuộc họp. Tất cả Cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và toàn thể CB-CNV Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Toàn nội dung Nghị quyết được đăng trên Website công ty: www.pntechcons.com.vn để cổ đông tiện việc tham khảo.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



VĂN BÁ TUÂN